

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST

Ngày 14 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Anh Tấn

Bà Nguyễn Thị Lâm

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Anh Tuấn - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành Ch Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1993 tại: tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT.

Con ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Th

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 (Đã ly hôn)

Con: Nguyễn Trung H1, sinh năm 2015.

Hiện ở: Khu 1, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án: Không

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 02/02/2019, Công an xã Phú Lộc huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành Ch về hành vi Đánh bạc trái phép với hình thức xử phạt hành chính bằng tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Nguyễn Thành Ch đã nộp phạt ngày 12/2/2019.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trương Mậu T – SN 1984

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

2. Anh Nguyễn Đức L – SN 1978

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

3. Anh Tạ Xuân Tr – SN 1990

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

4. Anh Hán Hữu Tr – SN 1991

Địa chỉ: Khu 8, xã G, huyện PN, tỉnh PT

5. Anh Nguyễn Văn V – SN 1979

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

6. Anh Đặng Văn H – SN 1990

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện P, tỉnh PT

7. Anh Tạ Đức V – SN 1985

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

8. Anh Nguyễn Văn T – SN 1981

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

9. Anh Phan Ngọc H – SN 1988

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

10. Anh Nguyễn Minh Đ – SN 1995

Địa chỉ: khu 1, xã PL, huyện PN, tỉnh PT

(Anh Đ, H, T,V,H,V, Tr1, Tr, L, T có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/3/2019, Đặng Văn H- sinh năm 1990; Phan Ngọc H-sinh năm 1988; Nguyễn Minh Đ- sinh năm 1995; Nguyễn Văn V- sinh năm 1979; Trương Mậu T- sinh năm 1984; Tạ Đức V- sinh năm 1985; Nguyễn Văn L- sinh năm 1976; ; Hà Tiến Th- sinh năm 1978; Tạ Xuân Tr- sinh năm 1990; Nguyễn Thành Ch- sinh năm 1993 đều có nơi ĐKKHKT tại khu 1, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Hán Hữu Tr- sinh năm 1991, nơi ĐKKHKT tại khu 8, xã Gia Thanh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Đức L, sinh năm 1978, nơi ĐKKHKT tại tổ dân phố Việt Cường, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định ăn cơm, uống rượu tại nhà ở của Nguyễn Văn T- sinh năm 1981 ở Khu 1 xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày mọi người ăn cơm xong và ngồi uống nước, trong khi tất cả mọi người ngồi uống nước thì có Đặng Văn H; Phan Ngọc H; Nguyễn Minh Đ; Nguyễn Văn V; Trương Mậu T; Tạ Đức V; Nguyễn Thành Ch; Hán Hữu Tr; Nguyễn Đức L và Nguyễn Văn T cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức sử dụng tính năng của đồng hồ bấm giờ trong điện thoại di động để các cược. Đặng Văn H lấy điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu trắng vàng đã cũ, số IMEL: 355314082683232, gắn sim số 0394.141.207 của mình để ra bàn. Mọi người thống nhất người chơi đặt tiền vào hai cửa “chẵn” và “lẻ”, mức đặt cửa quy định là từ 10.000đ (mười nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng) còn ai cá cược ngoài với nhau thì tùy ý nhưng không

quá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Khi đánh bạc H là người cầm cái sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu trắng vàng của mình để chế độ chức năng bấm giờ để bấm chức năng này chạy thời gian rồi sau đó bấm chức năng này dừng lại để xác định chẵn lẻ. Nếu số tự nhiên cuối cùng của đồng hồ hiển thị là “0, 2, 4, 6, 8” thì xác định người đặt tiền cửa “chẵn” thắng, còn dừng lại ở số “1, 3, 5, 7, 9” thì người đặt tiền cửa lẻ thắng, lấy số cuối của các dãy số giờ là số tính chẵn, lẻ. Người cầm cái căn cứ số tiền đặt cược ở từng cửa chẵn, lẻ để thanh toán cho người chơi, tỷ lệ cá cược là đặt 1 ăn 1.

Đến 21 giờ 15 phút ngày 02/3/2019, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị công an huyện Phù Ninh phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên mặt bàn nơi các đối tượng đánh bạc Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu trắng vàng đã cũ, số IMEL: 355314082683232, gắn sim số 0394.141.207; Thu giữ 01 (một) chiếc bàn tròn đã cũ, loại bàn gấp, mặt bàn có chữ “TILO” và 05 (năm) chiếc ghế bằng nhựa màu xanh đã cũ.

Kiểm tra, tạm giữ trên người các đối tượng có mặt tại nơi đánh bạc gồm: Tạm giữ trên người của Nguyễn Văn V số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng); Tạ Đức V số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng); Hán Hữu Tr số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng); Tạ Xuân Tr số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); Phan Văn H số tiền 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng); Nguyễn Văn L số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng); Nguyễn Thành Ch số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai sử dụng tiền vào việc đánh bạc như sau: Đặng Văn H sử dụng số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc có ván thắng, ván thua, đến khi bị bắt H thua chỉ còn lại 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng), số tiền đó để tất trên mặt bàn.

Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình đánh bạc có ván thắng, ván thua đến khi bị bắt T bỏ tiền xuống bàn nên không rõ thắng thua được bao nhiêu.

Phan Ngọc Huy sử dụng số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc liên tục nhiều ván, đến khi bị bắt thua hết số tiền trên.

Nguyễn Minh Đ sử dụng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc liên tục nhiều ván, đến khi bị bắt Đ thắng bạc được thêm 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Toàn bộ số tiền Đ sử dụng để đánh bạc và thắng bạc Đ để trên mặt bàn của chỗ đánh bạc.

Nguyễn Văn V mang theo 2.570.000đ (hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng). V sử dụng 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) để đánh bạc, còn lại số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) V đút trong người không sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị bắt V không thắng cũng không thua, số tiền đánh bạc V để trên mặt bàn của chỗ đánh bạc.

Trương Mậu T sử dụng số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc T không thắng cũng không thua vẫn còn lại 400.000đ (bốn trăm

ngàn đồng). Sau đó T không chơi nữa và đưa toàn bộ số tiền trên cho Tạ Xuân Tr để thanh toán tiền công lao động.

Tạ Đức V mang theo số tiền 2.750.000đ (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). V sử dụng số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng) để đánh bạc. Còn lại số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) V đút trong người không sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị bắt V để tiền đánh bạc trên mặt bàn của chỗ đánh bạc nên không rõ thắng thua.

Hán Hữu Tr mang theo số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Tr sử dụng số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc, còn lại số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) Tr đút trong người không sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị bắt Tr để tiền đánh bạc trên mặt bàn của chỗ đánh bạc nên không rõ thắng thua.

Nguyễn Đức L sử dụng số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng) để đánh bạc liên tục nhiều ván, đến khi bị bắt L thua hết số tiền trên. Nguyễn Thành Ch sử dụng 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng) để đánh bạc. Ch đặt cược một ván cửa lẻ 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) và thắng được số tiền trên. Khi Ch đang đợi để đặt tiền đánh bạc ván tiếp theo thì bị phát hiện bắt giữ. Cơ quan Công an tạm giữ trên người của Ch số tiền 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) là tiền Ch sử dụng để đánh bạc. Khi mọi người đang đánh bạc thì có Phan Văn H- sinh năm 1985 ở cùng khu 1 xã Phú Lộc đến chơi và uống nước cùng L, Tr và Th.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng để đánh bạc ngày 02/3/2019 là 3.870.000 (ba triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng). Số tiền thu giữ tại bàn nơi các đối tượng đánh bạc là 3.300.000đ (ba triệu ba trăm ngàn đồng). Ngoài ra chứng minh được số tiền kiểm tra tạm giữ trên người của Nguyễn Thành Ch số tiền 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), Ch khai đây là tiền sử dụng để đánh bạc trong đó số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền của Ch còn 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) là tiền Ch thắng bạc; của Tạ Xuân Tr số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đây là số tiền Trương Mậu Tđã sử dụng để đánh bạc sau đó đưa cho Tạ Xuân Tr để ứng tiền công lao động vì vậy xác định đây là tiền mà Tsử dụng để đánh bạc. Như vậy tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc ngày 02/3/2019 được xác định là 4.300.000đ (bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra xác minh, xác định Nguyễn Thành Ch có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa, cụ thể: Ngày 01/02/2019, Nguyễn Thành Ch có hành vi đánh bạc tại khu 2, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Ngày 02/02/2019 Công an xã Phú Lộc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành Ch về hành vi đánh bạc trái phép, mức tiền phạt là 1.000.000đ (một triệu đồng), Chung đã nộp phạt khoản tiền trên ngày 12/2/2019.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 08/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Thành Chung phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015 đề nghị xử phạt: Nguyễn Thành Ch từ 6 đến 9 tháng Cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Chung cho UBND xã Phú Lộc giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Do bị cáo Ch không có thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với Chung. Buộc Ch phải thực hiện việc lao động tại cộng đồng theo yêu cầu của UBND xã Phú Lộc trong thời gian giám sát giáo dục.

Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung quỹ: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.300.000đ (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng), 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu trắng vàng đã cũ, số IMEL: 355314082683232, gắn sim số 0394.141.207, 01 (một) chiếc bàn tròn đã cũ, loại bàn gấp, mặt bàn có chữ “TILO”, 05 (năm) chiếc ghế bằng nhựa màu xanh đã cũ do liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Ch không có ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra - Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 21 giờ 15 phút ngày 02 tháng 3 năm 2019, tại nhà ở của Nguyễn Văn T ở khu 1 xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Thành Ch- sinh năm 1993 ở Khu 1 xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ cùng với Đặng Văn H; Phan Ngọc H; Nguyễn Minh Đ; Nguyễn Văn V; Trương Mậu T; Tạ Đức V; Nguyễn Văn T; Hán Hữu Tr và Nguyễn Đức L có hành vi đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền với hình thức sử dụng chức năng đồng hồ bấm giờ trong điện thoại di động với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 4.300.000đ (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng) thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Mặc dù số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5 triệu đồng, nhưng Nguyễn Thành Ch đã có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 02/02/2019, Công an xã Phú Lộc huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành Ch về hành vi Đánh bạc trái phép với hình thức xử phạt hành chính bằng tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Nguyễn Thành Ch đã nộp phạt ngày 12/2/2019. Như vậy bị cáo Ch chưa được xóa tiền

sự nay lại tiếp tục đánh bạc trái pháp luật nên tiền sự này là tình tiết định tội theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi qui định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội qui định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Như vậy hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền, dưới hình thức sử dụng chức năng đồng hồ bấm giờ trong điện thoại di động với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 4.300.000đ (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng) dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo Ch đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vì vậy đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Xong vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà có thể áp dụng khoản 1 Điều 36 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo Ch cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ nhưng do bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người bị kết án phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Xét thấy bị cáo Ch hiện nay hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, bản thân một mình đang nuôi con nhỏ vì vậy không khấu trừ thu nhập mỗi tháng của bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên cần buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động

phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

[6]. Về vật chứng:

Đối với số tiền 4.300.000đ là tiền bị cáo Nguyễn Thành Ch cùng Trương Mậu T, Nguyễn Đức L, Hán Hữu Tr, Nguyễn Văn V, Đặng Văn H, Tạ Đức V, Nguyễn Văn T, Phan Ngọc H, Nguyễn Minh Đ đánh bạc trái phép nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu trắng vàng đã cũ, số IMEL: 355314082683232 của anh Đặng Văn H là phương tiện sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với một sim số 0394.141.207 là vật chứng của vụ án nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc bàn tròn đã cũ, loại bàn gấp, mặt bàn có chữ “TILO” và 05 (năm) chiếc ghế bằng nhựa màu xanh đã cũ là tài sản của anh Đặng Văn T cần căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho anh T là phù hợp.

Đối với Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T, Đặng Văn H, Phan Ngọc H, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Văn V, Trương Mậu T, Tạ Đức V, Hán Hữu Tr, Nguyễn Đức L với số tiền dưới 5 triệu đồng, qua xác minh xác định các đối tượng trên không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Vì vậy, Công an huyện Phù Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền xét thấy là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn L, Phan Văn H, Tạ Xuân Tr, Hà Tiến Th không tham gia đánh bạc nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 11.240.000đ (Mười một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) tạm giữ trên người của các đối tượng trong đó của Nguyễn Văn V số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), Tạ Đức V số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), Hán Hữu Tr số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), Phan Văn H số tiền 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn L số tiền 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn đồng); Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên đã trả lại cho chủ sở hữu xét thấy là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Ch phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Ch 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục

người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Thành Ch cho Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thành Ch có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thành Ch.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Thành Ch.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Ch phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ thực hiện việc buộc bị cáo Nguyễn Thành Ch lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy sim số 0394.141.207.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 4.300.000đ (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng);
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu trắng vàng đã cũ, số IMEL: 355314082683232 của anh Đặng Văn H.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 (một) chiếc bàn tròn đã cũ, loại bàn gấp, mặt bàn có chữ “TILO” và 05 (năm) chiếc ghế bằng nhựa màu xanh đã cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2019)

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh;
- Cơ quan điều tra CATP H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phú Lộc, H.Phù Ninh, T.Phú Thọ;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

